

KINH ĐẠI THỪA DU GIÀ KIM CƯƠNG TÍNH HẢI  
MẠN THÙ THẤT LỢI THIÊN TÝ THIÊN BÁT  
ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
\_QUYỂN THỨ BA\_

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BÁT  
KHÔNG (Amogha-vajra) phụng chiếu dịch  
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

\_Bây giờ, Đức Như Lai nói tiếp về **Vô Động Môn** (Acala-mukhe) thành tựu **Môn thứ hai** trong **5 Môn**, Thế nào là thứ tự được vào **Vô Động Môn**?

**Một là:** Nhập vào **chữ La** ( 𑖀 : RA) quán nghĩa “*Vốn trống rỗng lia bụi bặm*”.  
Đức **A Súc Như Lai** (Akṣobhya-tathāgata) nói **Viên Thành Thật Tướng Vô Động Môn**. Thành tựu trong **Môn** này, nói có **2 Phẩm**

1) Trước tiên nói Phẩm thứ ba: **Thập Phương Đại Bồ Tát Xuất Trợ Chứng Ngụ Thánh Lực**

2) Sau đó diễn Phẩm thứ tư: **Nhất Thiết Hiền Thánh Nhập Pháp Kiến Đạo Hiển Giáo Tu Trì**

\_Nay thành tựu trong 2 Môn **Vô Động** này, nên từ thứ nhất: trước tiên nói Phẩm **Thập Phương Đại Bồ Tát Xuất Trợ Chứng Ngụ Thánh Lực**

Khi ấy, trong Đại Chúng Bồ Tát Ma Ha Tát tại Đại Hội ở Tinh Xá **Kỳ Viên** (Jetavanānāthapiṇḍadasyārāma) Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Như Lai bảo nhóm Sư Tử Dững Mãnh Bồ Tát: “Khi ở đời trước trong quá khứ lâu xa thời có vị ở trong Thế Giới **Sư Tử Ưc** làm vị Thần **Mãn Nguyệt Quang Minh Bồ Đề Đạo Trường** (Pūrṇacandra-prabha-bodhi-maṇḍa) tên là **Từ Đức** (Maita-guṇa), chính là thân của Mạn Thù Thất Lợi vậy. Ở trong đời ấy, vị làm Chuyển Luân Thánh Vương là thân của vị vua **Đại Uy Đức** (Mahā-teja) vậy

Thời đó, Đại Uy Đức Vương cúng dường **Mãn Nguyệt Quang Minh Đạo Trường**, chư Phật, chúng Bồ Tát Ma Ha Tát... trải qua vô lượng kiếp. Trong Bồ Tát Chúng Hội ở Đạo Trường này có nhóm 10 vị **Đại Sĩ Thượng Ý Bồ Tát**, sau đó cùng với Đức Tỳ Lô Giá Na vì Thế Giới ở 10 phương làm **Chủ của Bồ Tát** ở 10 phương, giáo hóa, tu trì đều trải qua vô lượng vi trần số Kiếp, thừa sự chư Phật Thế Tôn, vì độ hữu tình tu trì **Như Lai Bí Mật Tam Ma Địa Quán**, sau đó mới gặp **Chúng Hương Lô Âm Vương Như Lai** ra đời

Bây giờ, Ma Ha Tát của nhóm 10 vị Đại Bồ Tát Thượng Ý trong Đại Hội tại Đạo Trường của Phật, lại đồng chung với **Hư Không Chuyển Luân Thánh Vương** phát Thệ Nguyện lớn, hướng đến trước mặt Đức Thế Tôn cùng với 10 vị Đại Bồ Tát nói: “Sau này, khi **Mạt Thế** có Đức Phật xuất hiện thì đời đời, Bồ Tát chúng con thề rằng: đương lai chỉ có Phật ra đời thì nhóm **10 vị Đại Sĩ Thượng Ý Bồ Tát** liền sẽ hiện ra, đi đến cõi Phật này để làm chứng minh **Thánh Lực** gia trì 10 vị Đại Bồ Tát

Con có **Bản Nguyện** (Pūrva-praṇidhāna) đã học **Như Lai Bí Mật Pháp Giáo Thù Thắng Thánh Tính Quán Môn Tam Ma Địa**, con liền tự mình sẽ có lời thề: “Nguyện xin Đức Như Lai nhận lấy Nguyện của con. Con liền mỗi mỗi đều tự hướng về Đức Thế Tôn nói **Bản Học Quán Môn** ấy. Nguyện xin Đức Như Lai ấn khả **Giáo**

này, con sẽ tu hành trợ giúp Phật hoàng dương giáo hóa, rộng độ hữu tình, tất cả Bồ Tát”

Khi ấy, Sư Tử Dũng Mãnh Bồ Tát với các nhóm tất cả Bồ Tát thừa bạch với Đức Như Lai rồi nói là: “Đức Thế Tôn vì Bồ Tát chúng con với tất cả chúng sinh hữu tình ở đương lai... cùng nói Pháp Giáo **Thập Đại Sĩ Bồ Tát Quán Môn Du Già Kim Cương Tam Mật Tam Ma Địa**, cũng đồng với Nguyên này, con đều phụng trì, đời sau tu hành, rộng độ **Quần Phẩm** (*chúng sinh*)”

Lúc đó, Đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Ma Ha Tát của nhóm **Đại Bồ Tát Thượng Ý** ở 10 phương. Mỗi mỗi vị đều liên hướng về nhóm Sư Tử Dũng Mãnh Bồ Tát với Đại Hội Chúng nói Pháp Giáo **Bản Tự Tu Hành Quán Môn Học Như Lai Tu Trì Bí Mật Du Già**... đều tự mình nói ra

Bây giờ theo thứ tự liên có **Thượng Ý Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Diệu Lạc Hoan Hỷ** ở phương trên

Liên có **Trì Thế Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Kim Cương Giới Địa Thiên** ở phương dưới

Liên có **Phổ Minh Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Vô Cực Nhật Diệu** ở phương Đông

Liên có **Bất Tư Nghị Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Thanh Sắc Lưu Ly** ở phương Đông Nam

Liên có **Quảng Ý Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Vô Cầu** ở phương Nam

Liên có **Vô Biên Trí Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Bạch Sắc Pha Lê** ở phương Tây Nam

Liên có **Vô Biên Âm Thanh Hồng Thủ Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Vô Lượng Thọ** ở phương Tây

Liên có **Ích Âm Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Thù Diệu Hồng Sắc** ở phương Tây Bắc

Lại có **Vô Tận Tuệ Nhân Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Bất Không Bảo Nguyệt** ở phương Bắc

Liên có **Hiện Hộ Bồ Tát Bồ Đề Tát Đỏa Đại Ma Ha Tát Đỏa** của Thế Giới **Kim Sắc** ở phương Đông Bắc

Bây giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn bảo nhóm Sư Tử Dũng Mãnh Bồ Tát, các Đại Bồ Tát Ma Ha Tát: “Như lai đã nói: Như bên trên đã nói Đại Bồ Tát Ma Ha Tát ở 10 phương tại **Nhân Địa** đời trước đều đồng **một Hạnh**, rộng hoằng Đại Nguyên cho nên tu hành Pháp Giáo **Bản Hạnh Đại Nguyên Bí Mật** của Tỳ Lô Giá Na Như Lai, cũng đồng tu **Bản Hạnh** của Phổ Hiền, thế nên cũng đồng tu **Bản Đại Hạnh Nguyên** của Mạn Thù Thất Lợi xong. Khi ấy, nếu có tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát cầu chúng Vô Thượng Bồ Đề, trước tiên nên tu nhập vào **Như Lai Đại Từ Tâm Quán** của tất cả Pháp. Thế nào gọi là tu trì chứng nhập vào **10 loại Quán Môn** của **Như Lai Đại Từ Tâm** (Tathāgata-mahā-maitra-citta): nhóm nào là mười? Thế nào là tu nhập vào?

1\_Nhập vào **Tam Ma Địa** (Samādhi) quán chiếu 10 phương không có bờ mé ngang bằng như hư không, **Tâm Tính** vô ngại, lượng ngang bằng với Pháp Giới. Đây gọi là **Bản Tính Đại Từ** cũng tự hộ thân, cũng hộ thân của người khác, lợi mình lợi người... tên gọi là **Đại Từ Quán**

2\_Nhập vào **Tam Ma Địa**, quán sát cội nguồn của Tự Tính căn bản, nghĩa tốt thắng bậc nhất, **Tâm Từ** (Maitra-citta) của **Tự Tính** (Svabhāva) hay chặt trừ gốc rễ

của sự **phẫn hận, giận dữ, phiền não**... hết hẳn tất cả **vọng tưởng**, cũng không có lỗi lầm. Đây tức gọi là **Căn Bản Đại Từ Quán**

3\_Khi nhập vào **Tam Ma Địa** thời gọi là **Quán Chiếu Từ**. Ở trong Tịch Tụ Tịch của Tâm Đại Từ này chẳng thấy tất cả chúng sinh **được mất** lỗi lầm và lo lắng... thường làm tất cả Thắng Tướng thanh tịnh mà đều chẳng hay biết, chẳng thấy chúng sinh 3 đời, chỗ kia có tên gọi của **các tội lỗi** (*chư khiên*), **trái ngược với lệnh cấm** (*phạm cấm*)... Thế nên gọi là **Kiến Tịch Thanh Tịnh Nhập Phật Đại Từ Quán**

4\_Nhập vào **Tam Ma Địa** soi thấy **Tâm Tịch Bình Đẳng Từ** hay khiến cho tính bạo ác của thân mình: hay nhẫn nại, hay nhận chịu... cũng khiến cho tất cả chúng sinh hữu tình khác: hay nhẫn nại, hay nhận chịu, Thế nên gọi là **Tâm Tịch Thanh Tịnh Nội Ngoại Vô Nhẫn**, gọi là **Kiến Tịch Bình Đẳng Từ Nhẫn Tịch**, sức nhẫn nại đạt sự trống rỗng (Śūnya: không) chẳng thấy các sự nhẫn nại bên trong bên ngoài của Tịch Tịch (*Nhân Lực Đạt Không Bất Kiến Bản Tính Nội Ngoại Chư Nhân*)... Thế nên gọi là **Nhập Tịch Đại Từ Tâm Quán**

5\_Khi nhập vào **Tam Ma Địa** thời quán Tâm, thấy **Tịnh Từ** (lòng Từ trong sạch) được Tâm Đại Từ cho nên hay nhỏ bớt nỗi khổ của chúng sinh, khiến được an vui, hướng đến Bồ Đề. Bồ Tát chúng được **Tịch Tĩnh Từ** (Śāntika-maitra), ở trong sự **lặng yên trong sạch** (tịch tĩnh) chẳng thấy khổ não, hay **dẫn lối** (đạo dẫn) cho **trăm họ** (thương sinh) khiến vào **Tịnh Thổ**, được **cái tôi trong sạch** (ngã tịnh) cho nên tức đây gọi là **Như Lai Đại Bi Tịch Tĩnh Đại Từ Quán**

6\_Khi nhập vào **Tam Ma Địa** thời soi thấy **năm Uẩn đều trống rỗng** (ngũ Uẩn giai không), **Vô Sở Đắc Từ** (Aprāptitva-maitra) cho nên hay tự diệt tham lam, giận dữ, ngu si, các điên đảo ác... cũng hay khiến cho người khác, tất cả chúng sinh trừ diệt các ác, bất thiện bên trong bên ngoài... thấy đều xa lìa các **Kiến** (Dṛṣṭi), phi báng, dối trá, a dua nịnh hót, kiêu mạn, ngã chấp... chẳng cầu cung kính, danh tiếng, lợi dưỡng... tất cả chẳng gây tạo nhóm lỗi như vậy. Thế nên gọi là **Vô Sở Đắc Đại Từ Tâm Quán**

7\_Nhập vào **Tam Ma Địa**, khi chứng nhập vào **Thánh Trí Tam Ma Địa** thời quán sát Tâm Tịch, chứng **Pháp Tịch Từ** (Dharmatā-maitra), dùng **Pháp Lực Từ** (Dharma-bala-maitra) cho nên được **Phạm** (Brahma), **Thích** (Indra), **Trời** (Deva), **Rồng** (Nāga) lễ kính. Bồ Tát thường tự quán Thân, nghiêm trì **lưới Giới uy nghi** chẳng lấy làm vui, uy đức tự tại được người khen ngợi, hay phòng hộ tất cả Tâm của phạm ngu, liền được tự nhiên lật đổ ác làm thiện, người nhìn thấy vui vẻ. Tức đây gọi là **Pháp Tịch Thánh Trí Đại Từ Quán**

8\_Khi Bồ Tát nhập vào **Tam Ma Địa** thời lắng Tâm **chứng Tịnh, chứng Định, chứng Thánh**, rốt ráo thấy lặng yên trong sạch, gọi là **Thù Thắng Tịch Tĩnh Từ**. Người đủ **sức Từ** (Maitra-bala) này vượt qua **hai đời** (đời hiện tại và đời vị lai) của **Dục Giới** (Kāma-dhātu) **Không Sắc** (không có hình với có hình, tức chỉ Sắc Giới và Vô Sắc Giới), đây gọi là **Bất Nhiễm Tam Giới Bồ Tát**. Nếu người chứng nhập vào **Tịch Tĩnh Từ** thời hay trang nghiêm **32 tướng, 80 hạt giống** của **Báo Thân** (Saṃbhoga-kāya). Tại sao có tên gọi như thế? Vì Bồ Tát chúng được **Tịch Diệt Từ** (Vyupāsama-maitra) của Tâm Tịch, thế nên liền gọi là **Thù Thắng Tịch Tĩnh Đại Từ Quán**

9\_Khi Bồ Tát nhập vào **Tam Ma Địa** thời chứng **Chân Như Từ** (Bhūta-tathatā-maitra), **Bản Thể** không có biến đổi, **Thật Tịch** thanh tịnh. Nếu Bồ Tát tu hành **Từ** (Maitra) này liền được lìa tất cả Tướng, chứng **Vô Sinh Tam Ma Địa** (Anutpāda-samādhi), thành tựu tất cả Vô Thượng Bồ Đề, lợi mình lợi người thầy đều viên mãn. Thế nên gọi là **Chân Như Đại Từ Quán**

10\_Khi Bồ Tát nhập vào **Tam Ma Địa** thời chứng được **Pháp Giới Từ** (Dharma-dhātu-maitra). Người đủ **Từ** (Maitra) này hay che trùm khắp tất cả, dung chứa khắp hữu tình cùng chung được giải thoát, khiến chứng **Bồ Đề Thánh Lực** gia trì, không có gì chẳng thành tựu tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát. Thế nên gọi là **Pháp Giới Đại Từ Quán**

Khi ấy, như bên trên đã nói Đại Sĩ Bồ Tát ở 10 phương nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Phật Tâm Quán**. Đây gọi là **Nhất Thiết Chư Phật Nhập Đại Từ Quán Giáo Pháp** vậy

Liên lúc đó, nhóm Sư Tử Dũng Mãnh Bồ Tát Ma Ha Tát một lần nữa thưa hỏi với Đức Như Lai rồi bạch với Đức Thế Tôn rằng: “Thế nào gọi là Đại Sĩ Bồ Tát ở 10 phương?”

Đức Như Lai bảo: “Này Sư Tử Dũng Mãnh! Đại Sĩ Bồ Tát ở 10 phương như vậy, ở **Nhân Địa** xưa kia đồng được **Nhất Thiết Chư Phật Thập Đại Từ Tâm Quán** của Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Thế nên **Thánh Tính, Đạo Lực** của Phổ Hiền, Mạn Thù gia trì mà tương trợ giúp cho Thần Thông cảm ứng. Chưa biết Đạo Lực thù thắng của 2 vị Đại Sĩ này thì làm sao cảm ứng được!...”

Tức khi ấy, Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn ở trong Đại Hội Chúng, một lần nữa bảo nhóm Sư Tử Dũng Mãnh Bồ Tát rằng: “Đại Sĩ Bồ Tát ở 10 phương như vậy từ **Nhân Địa** xưa kia đồng cùng nhau được **10 Tâm tu Đại Từ** của Tỳ Lô Giá Na, cũng tu chứng **Hạnh Nguyện** của Phổ Hiền, **Thánh Tính Đạo Lực Thần Thông Tự Tại Thánh Trí** của Mạn Thù... vận độ tất cả chúng sinh, thế nên cảm ứng được. Khi ấy, liền được tất cả Chư Phật trợ giúp **Thánh Tính Cảm Hội** của Tỳ Lô Giá Na. Trong Chúng lúc đó: tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát, tất cả chúng sinh hữu tình đồng tu hành **hạnh Nguyện** của Phổ Hiền, Mạn Thù... liền chứng nhập vào **Thập Đại Từ Phật Tâm Quán** của Tỳ Lô Giá Na Như Lai xong

Lúc đó, Đức Thích Ca Mâu Ni lại một lần nữa khai thỉnh Tỳ Lô Giá Na Như Lai giúp cho Đại Chúng Hội, tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát, nói **Nhất Thiết Chư Phật Bồ Đề Kim Cương Tam Mật, Phổ Hiền Trí Nhật, Mạn Thù Tuệ Kiếm, Lục Túc Tứ Túc Tôn Đẳng Kim Cương Đà La Ni, Phổ Hiền Đại Tiểu Đại Lạc Nhất Kế Giáng Tam Thế Đẳng Kim Cương Đà La Ni, Thiên Tý Thiên Bát Mạn Thù Đà La Ni, Kim Cương Tuệ Kiếm Khế Ấn, Như Lai Pháp Luân Nhất Thiết Tổng Trì Bí Mật Bồ Đề Tam Ma Địa Đại Lạc Kim Cương Chân Ngôn, Lục Túc Kim Cương Chân Ngôn, Mạn Thù Chân Ngôn...** tăng dụng gia trì tất cả Bồ Tát, **Thánh Tính Thần Dụng Bồ Đề Thánh Trí**

Bây giờ, nói **10 Đại Từ** của Chư Phật Như Lai xong, từ trái tim của Tỳ Lô Giá Na Phật tuôn ra **Kim Cương Tam Mật Thiên Tý Thiên Bát Mạn Thù Đại Minh Trí Quang Minh Kim Cương Tuệ Kiếm Đà La Ni** dùng gia trì tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát tu học, mau chứng **Thần Lực Thánh Tính Bồ Đề Tâm**. Đức Như Lai liền nói **Thiên Tý Thiên Bát Mạn Thù Thất Lợi Bồ Tát Kim Cương Tam Ma Địa Bí Mật Căn Bản Bồ Đề Chân Ngôn Đà La Ni** là:

“Na mạc tam mạn đa, cát nê-dạ, thế sái, tắc-phả la noa, vĩ thuật đà, một địa tỳ-dụ, na xả nặc, tất phộc đát tha nga đế tỳ-dụ, la-hạ tỳ-dược, tam miểu tảo một đệ tỳ-dược

\*)NAMAḤ SAMANTA-JANYA-AŚEṢA SPHARAṆA VÍSIDDHA BUDDHEBHYO DAŚA-DIŚAḤ SARVA-TATHĀGATEBHYU ARHATEBHYAḤ SAMYAKSAMBUDDHEBHYAḤ

na mô mạn nhu thất-lợi duệ, tát ca la, ma la, ca lăm, ca phiền, nga đá tế đá tế, vĩ ma la, ngu noa, lăng cật-lý đá dã, a ma la, năng la, tô la, bộ nhạ nga, vĩ nễ-dã đà la, nhạ tra, ma củ tra, nễ ca si đá, bá na tý xá mầu nhạ dã

NAMO MAÑJU-ŚRĪYA SAKALA-BALA-KARAMĀ KALPA-GATA-CETAS  
VIMALA-GUṆA ALAMKRTĀYA AMARA NARA-ŚŪRA BHUJA-GA VIDYĀ-  
DHĀRA JAṬĀ-MAKUṬA NIṢ-KĀSITA PĀDA-PĪṬHAM OJĀYA

na mô mạn nhu cụ sa dã, ma ha mạo địa tát đất-phộc dã, vĩ vĩ đà bá dã, nốt khả để, vĩ na la noa dã

NAMO MAÑJU-GHOṢĀYA-MAHĀ-BODHISATVĀYA VIVIDHĀPAYA  
DURGATI VIDARAṆĀYA

đất nễ dã-tha: Án, bạo, ma nê, lỗ chất la, ca la bá, vĩ chất đất-la, mầu cật-đá na ma lăng cật-lý đá, xả lý la, bả la ma tát đất-phộc, mộ tả ca, đất tha nga đá, đật ma cú xả, đà lạc, bát-la phộc la, đật ma lạp đà, vĩ nhạ dã, tổ la đá, tham bão ngu bả nại xả ca, yết-lệ thương nga la, bát-la xả ma ca, thú nễ-dã đa, sa-phộc bà phộc nỗ sa lý, ma ha mạo địa tát đất-phộc, phộc lạc, phộc lam, na nặc

TADYATHĀ: OM BHUḤ MAṆI RUCIRA-KALĀPA VICITRA  
MUKTĀNĀM ALAMKṚTA ŚARĪRA PARAMA-SATVA MOCAKA  
TATHĀGATA-DHARMA-KOŚA-DHĀRA PRAVARA-DHARMA-LABDHA  
VIJAYA SURATA SAMBHOGA UPA-DARŚAKA KLEŚAM-AGĀRA  
PRAŚAMAKA ŚŪNYATĀ-SVABHĀVA ANU-SĀRIN MAHĀ-BODHISATVA  
VARA VARAṆ DADAḤ

Án, ma ha bá xả, bát-la sa la, bát-la sa la, a sa ma sa ma, nan đá sa mạc, tấm mạn đá bạt nại-lạc, tam mạn đá tôn na lạc, tấm mạn đá ca lạc, tấm mạn đá bát-la sa lạc, sa la sa la

OM MAHĀ-PĀŚA PRASARA PRASARA ASAMA-SAMA ANANTA-  
SAMAḤ, SAMANTA-BHADRAḤ, SAMANTA SUNDARAḤ, SAMANTA-  
ĀKARAḤ, SAMANTA PRASARAḤ, SĀRA SĀRA

hệ hệ mạn nhu phộc la, phộc nhật-la khát nga, thân na thân na, tàn na tàn na, vĩ la nhạ vĩ la nhạ, yết ma bạt nga ma ca, tổ khur na na, củ lỗ củ lỗ, độ lỗ độ lỗ, đà đà đà đà, ma ha ma ha, mộ ha dã mộ ha dã, bạo bạo, tỳ ma tỳ ma, năng na năng na, sa la sa la

\*)HE HE MAÑJU-VARA VAJRA-KHAḌGA CCHINDA CCHINDA  
BHINDA BHINDA VIRAJA VIRAJA KARMA-ĀPA-GAMAKA SUKHA-  
DADA, KURU KURU, DHURU DHURU, DHA DHA DHA DHA, MAHĀ  
MAHĀ, MOHAYA MOHAYA, BHO BHO, BHĪMA BHĪMA, NĀDA NĀDA,  
SĀRA SĀRA

Ma ha tát đất-phộc mộ tả dã, ma ma, năng tha ma nỗ tác-lý nhạ đá, bá dã, nhục khur, tổ khiếm na na

MAHĀ-SATVA MOCAYA MAMA ANĀTHAM ANU-SRJATA APĀYA-  
DUḤKHA SUKHAṆ DADA

ma ha ca lỗ nê ca, a năng thổ hám, nậu khí cấu hám, sa lỗ nhu hám, ỏ bả nốt-lỗ đố hám, a vĩ vĩ cật-đố hám, củ tử nỗ hám, sa la noa đật mộ hám, đất-phạm, bà nga phạm, nhục khí đá nam, tổ khiếm na na

MAHĀ-KĀRUṆIKA: ANĀTHA-UHAṆ, DUḤKHITA-UHAṆ, SA-RUJA-  
UHAṆ, UPA-DRUTA-UHAṆ, AVIVIKTA-UHAṆ, KUSĪDA-UHAṆ, SA-RANA-  
DHARMA-UHAṆ, TVAṆ BHAGAVAṆ DUḤKHITĀNĀM, SUKHAṆ DADA

a năng tha nam, tát năng tha ca la, sa lỗ nhạ nam, nễ lỗ nhạ sa-ca la, ỏ bả nốt-lỗ đá nam, tát mạo bát nại la tát-phộc, nậu khur, xả ma ca

ANĀTHĀNĀM SANĀTHA-KARA, SA-RUJĀNĀM NIRUJAS-KARA, UPA-  
DRUTĀNĀM SARVA-UPADRAVA-DUḤKHA ŚAMAKA

**vĩ vĩ cất-đá nam, củ xả la, đật-ma, tằm bà la, bả lý bố la dĩ đá, củ tỉ na nam,  
vĩ lý-dã, na đá, sa la noa, tỳ đật nhĩ nam, ma ma ti, bà nga tông năng thổ, bà  
phược, xả la nam, bả la dã noa tát đát-la đá, tát phộc nậu khur nễ minh, xả ma dã**

AVIVIKTĀNĀM KUŚALA-DHARMA SAMBHĀRA PARIPŪRAYITA,  
KUSĪDĀNĀM VĪRYA-DATTĀ SARANA VIDHARMĪNĀM MAMA-ĀPI-  
BHAGAVAM NĀTHO BHAVA-ŚARANAṀ PARĀYANA SA-TRĀTA, SARVA-  
DUḤKHANE ME ŚAMAYA

**tát phộc cất-lệ xả, la tằm tát nhĩ, a bả năng dã, tát phộc tăng sa lỗ bả nại-la  
tát phộc, nậu khur, nễ minh, năng xả dã**

SARVA-KLEŚA-RAJAS-ME APANAYA SARVA-SAMŚĀRA-UPADRAVA  
DUḤKHA NIME NĀŚAYA

**củ xả la đật ma, bả lý bố la-noa minh, củ lỗ**

KUŚALA-DHARMA PARIPŪRṆA ME KURU

**tát phộc yết ma phộc la noa, bát phộc đá, nễ minh, vĩ chỉ la**

SARVA-KARMA-ĀVARAṆA-PARVATA NIME VI-KIRA

**ma ha mạo địa tát đát-phộc, tế vĩ đá, vĩ lý-dã bá la nhĩ đá, dụ nghiệm minh,  
tăng nễ dụ nhạ dã**

MAHĀ-BODHISATVA SEVITA VĪRYA-PĀRAMITĀ YOGAM ME SAM-  
NIYOJYA

**a la noa đật ma, vĩ la nga, vĩ la nhạ, tăng nhạ ha, bát-la nhạ ha, đà la nê sa  
ma, khur sa ma, nhạ la nễ địa, minh lỗ sa ma, ma ha mạo địa tát đát-phộc, phộc la  
na, sa-phộc ha”**

ARAṆA-DHARMA VI-RĀGA VI-RAJA SAM-JAHA PRA-JAHA  
DHARAṆI-SAMA, KHA-SAMA JĀLA-NIDHI MERU-SAMA MAHĀ-  
BODHISATVA VARADA SVĀHĀ

**Thiên Tý Thiên Bát Mạn Thủ Tâm Căn Bản Chân Ngôn Nhiếp Nhất Thiết  
Pháp Thân Lực Đà La Ni là:**

**“Năng mạt tát phộc đát tha khả đế biểu la-ha biểu. Án, câu ma la lỗ bỉ nê, vĩ  
thấp-phộc, tằm sa-phộc, a khả sai, a khả sai, lạc hộ lạc hộ, bột-lộng bột-lộng, hồng  
hồng, nhĩ năng chức, mạn dẫn thất-lý duệ, tổ thất lợi dã, đá la dã, muru-hàm, tát  
phộc nậu khế biểu, phát tra phát tra, xả ma dã xả ma dã, a mật-lý đố nạp bà vũ  
nạp bà phộc, bá bán minh, năng xả dã. Án, phộc kê-duệ la thể nhạ dã. Án, phộc  
kê-duệ thể si sa phộc. Án, phộc kê-duệ khiên nhạ dã. Án, phộc kê-duệ ninh sắt si  
dã. Án, phộc kê-duệ ma năng sa. Án, phộc kê-duệ na năng mạt. Án, khát nga tát  
đát-phộc, phộc kê-duệ hồng, sa-phộc hạ”**

\*)NAMAḤ SARVA-TATHĀGATEBHŪ ARHATEBHŪAḤ

OM KAMĀRA-RŪPIṆI VIŚVA SAMBHAVA ĀGACCHA ĀGACCHA,  
LAHU LAHU, BHRŪM BHRŪM, HŪM HŪM JINAJIK MAÑJU-ŚRĪYE SU-  
ŚRĪYA TĀRAYA MĀM SARVA-DUḤKHEBHŪAḤ PHAṬ PHAṬ, ŚAMAYA  
ŚAMAYA, AMRTODBHAVA UDBHAVA PĀPAM ME NĀŚAYA

OM VĀKYE ARTHE JAYA

OM VĀKYE ŚEṢA-SVA

OM VĀKYE KHAM JAYA

OM VĀKYE NI-ṢṬHAYA

OM VĀKYE MĀNĀSA

OM VĀKYEDA NAMAḤ  
OM KHADGA-SATVA VĀKYE HŪM SVĀHĀ

Mạn Đà La Kết Giới Chân Ngôn: Phạm Văn là: **Tư Ma Bàn Đà Đà La Ni**  
(Sīma-bandha-dhāraṇī)

“**Án, a mật-lật đá, vĩ lô cát nễ, khả lật-bà, tăng lạc xoa nê, a ca lý-sa nê, hồng hồng phán phán tra tra, hồng tra, sa-phộc hạ**”

\*)OM AMṚTA VILOKINE GARBHA SAM-LAKṢAṆE ĀKARṢAṆE  
HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Mạn Đà La Đại Quán Đỉnh Mật Ngôn Đà La Ni: Phạm văn là **A Tỳ Sái Kế Chân Ngôn** (Abhiṣeka-mantra)

“**Án, a mật-lật đá, phộc lệ, phộc la phộc la, bát-la phộc la, vĩ thuật đễ, hồng hồng phán phán tra tra, hồng tra, sa-phộc hạ**”

\*)OM AMṚTA-VARE VARA VARA PRAVARA VIŚUDDHE HŪM  
HŪM PHAṬ PHAṬ HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Quán Đỉnh Kết Khê Ân Chân Ngôn: Phạm văn là **A Tỳ Sái Kế Mẫu Nại-La Đà La Ni** (Abhiṣekai-mudrā-dhāraṇī)

“**Án, mẫu ninh mẫu ninh mẫu ninh, phộc lệ, a tỳ sấn giả minh, tát lật-ma dát tha khả đá, tát lật-ma vĩ ninh-dã tỳ sái kế lật-mãng hạ ma nhật-la, ca phộc giả, mẫu nại-la, mẫu dát-lý đái, tát lật-ma dát tha khả đá, hột-lý na dạ, địa sắt sĩ-đá, ma nhật-lệ sa-phộc hạ**”

\*)OM MUṆI MUṆI MUṆI VARE ABHISIMCA MĀM SARVA-TATHĀGATA SARVA-VIDYĀ-ABHIṢEKAIR MAHĀ-VAJRA-KAVACA-MUDRĀ MUDRITEḤ SARVA-TATHĀGATA-HRDAYA ADHIṢṬHITA VAJRE SVĀHĀ

Như vậy theo thứ tự, Đức Như Lai liền nói **Kim Cương Thập Đại Từ Quán** với **Đà La Ni** xong

Khi ấy, Đức Thế Tôn như bên đã nói **Thập Đại Từ Quán Chư Phật Pháp Giáo** với nói **Đà La Ni**. Đức Như Lai nói đủ gia trì tăng **Thánh Lực, Phước Đức** khiến cho tất cả **Bồ Tát Ma Ha Tát** với tất cả chúng sinh hữu tình tu nhập, mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề của chư Phật

Thế nên, chúng con: Sư Tử Dũng Mãnh với tất cả **Bồ Tát** tin tưởng sâu xa, thề đều phụng hành. Vì Sao gọi là nhóm 10 **Đại Sĩ Bồ Tát** Thượng Ý ở 10 phương đồng được Đức Như Lai ấn khả **Pháp Giáo**, tu hành **Bồ Tát Đạo**? Tức mỗi mỗi đều đối trước Đức Thế Tôn, hướng về trước **Đại Hội Chúng** cùng với các chúng **Bồ Tát**, tự nói **Pháp Giáo** tu chứng, **Quán Môn** bí mật... đương lai cũng cùng với tất cả **Bồ Tát** đồng sẽ cứu độ tất cả chúng sinh hữu tình. Thế nên, vì sao gọi là **Bí Mật Kim Cương Thập Đại Sĩ Pháp Quán** này?

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai theo thứ tự nói nhóm 10 **Đại Sĩ Bồ Tát Ma Ha Tát** của **Thượng Ý Bồ Tát** ở phương trên

\*)**Thứ nhất** là: **Thượng Ý Đại Bồ Tát Ma Ha Tát Đỏa Bồ Đề Tát Tỏa** trong Thế Giới **Diệu Lạc Hoan Hỷ** ở phương trên sẽ tự nói bày, đối trước Đức Như Lai khiến cho tất cả các **Bồ Tát** ở đương lai, tu nhập vào **Bồ Đề Thánh Tính Thánh Trí**, chứng

**Như Lai Kim Cương Tam Mật Tam Ma Địa**, soi thấy **Tự Tính**, nhập vào **Vô Động Niết Bàn Vô Tính Quán**.

**Thượng Ý Bồ Tát Ma Ha Tát** liền nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tự Tại Pháp Giới Tam Ma Địa** (Sarva-tathāgateśvara-dharma-dhātu-samādhī). Bồ Tát dùng con mắt **Thánh Trí** của mình, quán chiếu **Ý Thức Giới Xứ**, nhập vào **Niết Bàn Vô Tự Tính Quán Pháp Giới Kim Cương Tam Ma Địa**. Bồ Tát **Thượng Ý** tự thấy **Tính Ý Sinh Thân** trong thân, ở trong mỗi một lỗ chân lông, ra vào **Thần Dụng Tự Tại Thánh Lực**, vận thông, chứng sâu xa **Pháp Giới Tam Muội** (Dharma-dhātu-samaya) chẳng thể nghĩ bàn. Dùng **Thánh Trí Trí** biết tất cả Phật Pháp 3 đời; Pháp chẳng thể nói, Phật có thể nói; tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát nhiều như số bụi nhỏ trong cội Phật tu hành, dạy Đạo, hóa độ **Thương Sinh** (trăm họ, mọi người), hành **Bồ Tát Hạnh** (Bodhisatva-caryā) thường chẳng ngưng nghỉ, khiến cho tất cả chúng sinh mau nhập vào **Niết Bàn Vô Tính Quán Pháp Giới Thánh Lực Bồ Đề Tát Địa**, thành tựu Bồ Tát, khiến cho tất cả chúng sinh trước tiên tu chứng, nhập vào 10 loại thành tựu **Kim Cương Bồ Đề Tam Mật Đại Pháp Quán**

Thế nào gọi là **10 loại Kim Cương Bồ Đề Tam Mật Đại Pháp**?

1\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Đà La Ni Bí Pháp Quang Minh**, thành tựu **Bồ Đề Kim Cương Thánh Tính Tam Mật Hành Đạo Đại Pháp**

2\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **các Căn**, Trí Tuệ viên mãn, thành tựu **Bồ Đề Thần Cảnh Thông**, chúng nhập vào trăm ngàn **Tam Muội, Phật Tam Ma Địa Đại Pháp**

3\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn Thần Lực, thành tựu nuôi lớn trăm ngàn **Kim Cương Tam Muội Gia** (Vajra-samaya), thành tựu **Thánh Lực Bồ Đề Viên Mãn Cổ Đại Pháp**

4\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Hư Không Môn** (Gagana-mukhe), nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Thánh Tính Địa**, vận động thành tựu Bồ Đề, Thần Thông tự tại du lịch 10 phương, nhập vào Tịnh Thổ của Phật, thấy **Phật Báo Thân Đại Pháp**

5\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Phật Tam Ma Địa Môn** (Buddha-samādhī-mukhe), **Thánh Tính** thông đạt đầy đủ, thành tựu Bồ Đề, các **Ba La Mật Môn** (Pāramitā-mukhe) bí mật thù thắng, nhập vào **Nhất Thiết Tính Trí Bồ Đề Vô Ngại Viên Mãn Đại Pháp**

6\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Thánh Trí Thần Thông**, tu nhập vào Lý Thú của Hạnh màu nhiệm, Công Đức của Thể Tính, gom chứa Thánh Đạo, thành tựu Bồ Đề, nhập vào **Nhất Thiết Chư Phật Pháp Tạng Đại Pháp**

7\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Trí Tuệ biện tài**, phương tiện diễn nói, thành tựu **Như Lai Thánh Tính Hạnh Bồ Đề**, nhập sâu vào **Nhất Thiết Pháp Nghĩa Đại Pháp** bí mật

8\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Đại Từ Thánh Hạnh** thâm sâu của chư Phật, thành tựu **Bồ Đề Phật Hạnh Viên Mãn Đại Pháp**

9\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Thánh Trí Kim Cương Tính Đạo** của Như Lai, được Phật quán đỉnh, nhập vào địa vị của Pháp Vương, thành tựu Bồ Đề, **Chư Phật Trí Thân Đại Minh Chiếu Kim Cương Bồ Đề**, thành tựu **Pháp Thân** khiến được **Giải Thoát Đại Pháp**

10\_ Hay khiến cho chúng nhập vào trăm ngàn **Chư Phật Giải Thoát Địa** (Sarva-buddha-vimukti-bhūmi), thành tựu Bồ Đề, được tất cả Như Lai, mau chóng nhập vào trăm ngàn **Bí Mật Kim Cương Bồ Đề Phật Tính Hải Tạng Chân Như Tam Ma Địa**



(Guhya-vajra-bodhi-buddhatā-sāgara-garbha-tathatā-samādhī), đầy đủ tất cả Pháp, **Như Lai Thánh Tính Vô Tận Kim Cương Trí Bồ Đề Nhất Thiết Đại Pháp**

Thế nên, **Thượng Ý Bồ Tát** Ma Ha Tát Đỏa trước tiên tự hay nói **Vọng Tưởng** (Vikalpa) của **Thức** (Vijñāna), **Thánh Tính** (*Tính sinh ra Trí Vô Lậu rồi chặt đứt phiền não*) của Như Lai: **2 nghĩa** hòa hợp thành thực **Kim Cương Thánh Trí Bồ Đề Đại Pháp**. Tức đây gọi là Bồ Tát tu học **Như Lai Thánh Tính Giải Hạnh Tề Hạnh**, liền hay chứng được 10 loại Đại Pháp **Bồ Đề** của **Tự Thể Pháp Giới**, sau đó tu nhập, chứng được **Vô Động Niết Bàn Vô Tính Quán**

Thế nào là **phương tiện** (Upāya) để được chứng nhập vào **Vô Tính Quán**? Bồ Tát trước tiên tu ngay Tâm, quán chiếu **Bản Tính** lặng yên trong sạch, tỏ ngộ nhập vào **Diệt Tận Định** (Nirodha-samāpatti), được **Tâm Thức Tính** chứng thấy thanh tịnh, *chỉ trong, chỉ sạch*, chứng thấy **Thánh Tính**, **Tự Tính như như**, một con đường lặng yên trong sạch, tỏ ngộ đạt **cội nguồn**, phản chiếu thấy yên tịnh, **chỉ soi chiếu**, mỗi mỗi chỉ trong suốt, chỉ trong sạch, chỉ yên lặng, chỉ **Thánh**... Tức đây gọi là Bồ Tát được nhập vào **Vô Động Niết Bàn Vô Tính Quán**

Nếu có tất cả Bồ Tát y theo **Thượng Ý Bồ Tát** Ma Ha Tát Đỏa này, tu học Pháp Môn này, liền được mau chứng **Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề** của Phật. Cho nên, **Thượng Ý Bồ Tát** Ma Ha Tát vì chúng sinh hữu tình trong tất cả Pháp Giới 3 đời, hiển nói diễn ra **Chư Phật Bí Mật Kim Cương Bồ Tát Thành Tựu Vô Động Niết Bàn Vô Tính Quán**... khiến cho đời lâu xa ở vị lai: tất cả Bồ Tát, tất cả chúng sinh tu chứng, mau chóng nhập vào **Như Lai Thánh Tính Tam Ma Địa Vô Tính Quán**, được **A Nậu Đa La Tam Miếu Tam Bồ Đề** của Phật”

— Khi ấy, Đức Như Lai liền theo thứ tự mà khiến **Trì Thế Bồ Tát** tự nói tu tập **Quán Hạnh Môn**

\*)**Thứ Hai** là: **Trì Thế Bồ Tát** Ma Ha Tát Đỏa **Bồ Đề Tát Tỏa** trong Thế Giới **Kim Cương Giới Địa Thiên** ở phương dưới, tự đối trước Đức Như Lai, liền vì tất cả Bồ Tát hiện tại nói bày **Bí Mật Pháp Quán**, cũng khiến cho tất cả Bồ Tát với tất cả chúng sinh ở đương lai, tu nhập vào **Tát Bà Nhã Hải Tam Ma Địa** (Sarva-jñā-sāgara-samādhī: Nhất Thiết Trí Hải Tam Ma Địa), học **Chư Phật Kim Cương Bồ Đề Nhất Thiết Bí Mật Thậm Thâm Pháp Nhẫn Ba La Mật Đa Thật Tính Quán**

Nếu Bồ Tát y theo **Quán Môn** này, do tu hành chứng được **Như Lai Kim Cương Vô Biên Tính Hải Tam Muội** (Tathāgata-vajra-ananta-prakṛti-sāgara-samaya). Y theo **Tam Muội** (Samaya) này được vào **Bí Mật Bồ Đề Kim Cương Trì Địa Thế Hải Tính Tam Ma Địa** (Guhya-bodhi-vajra-vasu-dhara-sāgara-prakṛti-samādhī). Từ **Trì Thế Hải Tính Kim Cương Nguyên Lực Trí Kim Cương Giới Địa** dựng lập, nương vào **tướng Pháp Tạng bền chắc** (Dṛḍha-dharma-garbha-lakṣaṇa) của **Kim Cương Hải Tính** (Vajra-sāgara-prakṛti) sinh ra Thế Giới không có chướng ngại, ngang bằng như hư không, không có tướng sai biệt... đều là **cội nguồn** trong **Kim Cương Thế Tính Kiên Cố Bí Mật Pháp Tính Hải** của Tỳ Lô Giá Na Như Lai... an lập vạn tượng, đất đai, Thế Giới, hình sắc, tướng tốt, Chủ Tể, Thần Thông, linh ứng, hóa biến... tất cả cùng chung y theo

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ở đời trước có Nguyên lớn dùng **Thánh Lực** gia trì tất cả Bồ Tát với tất cả hữu tình tu tập **Bồ Đề Giải Thoát Thánh Đạo** (Bodhi-vimukta-ārya-mārga) thành tựu tất cả chúng sinh ở Thế Giới này, hợp đồng **một Tính** trợ Phật thành thực Thần Lực tự tại, đạt **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Địa**, **Thánh Trí** tương ứng khiến cho tất cả hữu tình không có gì chằng khoái lạc, đồng vào Bồ Đề, đều được viên mãn... Đều là Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai tại thời xưa kia, ở trong **biển Kiếp**

(Kalpa-sāgara) có sức Nguyên lớn, khi tu **Bồ Tát Hạnh** thời dùng **4 Nhiếp Pháp** (Catvāri saṃgraha-vastūni: *gồm có Bồ Thí Nhiếp, Ái Ngữ Nhiếp, Hành Lợi Nhiếp, Đồng Sự Nhiếp*) với thực hành **8 Đại Cúng Dường** (Mahā-pūja) mà từng nhiếp nhận nơi gieo trồng căn lành của mỗi một chư Phật, các Đại Bồ Tát khi ở **Nhân Địa**, đều dùng Tướng nhiếp mọi loại phương tiện giáo hóa thành tựu, khiến cho tất cả Bồ Tát an lập **Nhất Thiết Trí Tuệ Đạo, Nhất Thiết Thánh Chứng Đạo, Nhất Thiết Kim Cương Đạo, Nhất Thiết Giải Thoát Đạo**. Đây gọi là **Nhất Thiết Như Lai Bồ Đề Hải Tạng Đại Thiện Phước Lợi Phương Tiện** thành tựu **Nguyên Hải Bát Nhã Ba La Mật Đa**

Chư Phật Bồ Tát xưa kia, khi ở **Nhân Địa**, nơi **Hạnh** (Caryā) đã hành đầy đủ **Thánh Đạo** thanh tịnh giải thoát, đã hay khéo nhập vào **Tam Ma Địa** của chư Phật, khiến vị Bồ Tát ấy với tất cả chúng sinh thường thấy **Báo Thân** của chư Phật mỗi mỗi rõ ràng, dùng sức **Thắng Giải** (Adhimokṣa: còn gọi là Tín Giải) nhập vào **biển Tính Công Đức** của Như Lai, được thành **Môn giải thoát** của chư Phật Bồ Tát, Thần Thông du hý hợp đồng **Bản Nguyên**, khởi Tâm Đại Bi thề độ hữu tình đều quy về **Biển Tính Kim Cương Bồ Đề** của chư Phật, viên mãn thành tựu. Chính vì thế cho nên, **Trì Thế Bồ Tát Ma Ha Tát** như vậy khiến cho tất cả các Bồ Tát tu nhập vào **Kim Cương Tam Ma Địa Hành Thập Thâm Pháp Nhẫn Trụ Ba La Mật Đa Thật Tính Quán**

Làm sao mau được vào **phương tiện** này để chứng **Quán** này? Lúc đó, Trì Thế Bồ Tát liền ngay **con mắt Tâm của mình** cần phải quán chiếu, nhập vào **Tự Tâm Tính Tính Thể Pháp Giới**, được thấy Tâm Thể của Tự Tính, chứng nơi **Như Lai Kim Cương Thánh Tính**, thông đạt **Pháp Không Vô Biên Giác Trí, Đại Tịch Tuệ Không Quán**. Đại Trí ấy nhập vào **mỗi một Tâm trống rỗng** (tâm tâm không), **chứng trống rỗng** (chứng không), **lại trống rỗng** (phục không). Tâm như hư không đồng với Pháp Giới, mỗi mỗi thấy rõ **Tính Danh**, chứng **Tự Tính Thánh Trí Pháp Thể** là Tâm Tính vốn có (*bản tâm tính*), Thần Dụng tự tại, trong suốt rỗng rang, một **Tĩnh Pháp** đồng với **Chân Như Thật Tế** của Pháp Tính

Nếu đạt **Tính** này tức gọi là **Bản Nguyên Tự Tính Chân Thật Thánh Trí Vô Tính**. Thế nên, Trì Thế Bồ Tát Ma Ha Tát ở **Nhân Địa** xưa kia, ngay **Bản Đại Nguyên** cộng chung với Tỳ Lô Giá Na Như Lai khiến độ tất cả Bồ Tát với tất cả chúng sinh đồng nhập vào **Nguyên** này, **Chư Phật Thánh Tính Kim Cương Bồ Đề Đại Nguyên** tu hành **Phật Tam Miếu Tam Ma Địa Thập Thâm Pháp Nhẫn Ba La Mật Đa**, trụ ở **Thanh Tịnh Pháp Thân Thật Tính Quán**, mau thành **Chính Giác Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề**, sẽ được **A Nậu Đa La** (Anuttara: vô thượng), mau sẽ thành Phật”

Thế nên, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai khen ngợi sâu xa Trì Thế Bồ Tát Ma Ha Tát: “Ông từng lâu xa cúng dường chư Phật Bồ Tát. Nay nói **Như Lai Kim Cương Bí Mật Thập Thâm Bồ Đề** chẳng thể nghĩ bàn”

Lúc đó, các Đại Bồ Tát thấy Đức Như Lai khen Trì Thế Bồ Tát Ma Ha Tát thời Đại Chúng vui vẻ, tin nhận, phụng hành

KINH ĐẠI THỪA DU GIÀ KIM CƯƠNG TÍNH HẢI  
MẠN THÙ THẮT LỢI THIÊN TÝ THIÊN BÁT ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
\_QUYỂN THỨ BA (Hết)\_